

Số 56 /KH-THHM

Núa Ngam, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2025-2026

Thực hiện hông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT, ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; công văn số 2616/SGDĐT-GDMNTH, ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026; Công văn số 2540/SGDĐT-GDTrH, ngày 24/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Trường PTDTBT TH Hẹ Muông xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, những nội dung sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mỹ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật, giáo dục tài chính; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh; hình thành ý thức, thói quen học tập suốt đời.

- Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển giáo dục.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT), bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không

gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh.

- Bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn.

- Thời lượng dạy học buổi 1 và buổi 2 trong tuần thực hiện linh hoạt trong sắp xếp; không cố định buổi 1 là buổi sáng và buổi 2 là buổi chiều.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC

1) Thời lượng

Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần (tương đương với 32 tiết/tuần).

2) Nội dung và hình thức dạy học

- Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung Chương trình GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT).

- Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

III. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM TỔ CHỨC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

1. Số lớp, học sinh

TT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Số HS đăng ký học buổi 2	Ghi chú
1	1	3	55	55	
2	2	3	39	39	
3	3	2	43	43	
4	4	2	41	41	
5	5	2	35	35	
	Cộng	12	213	213	

2. Về đội ngũ giáo viên và nhân viên

a) Tổng số CBQL, GV, NV của nhà trường: Tổng số 27 người; chia ra: 3 CBQL, 19 GV, 5 NV.

b) Số lượng, cơ cấu giáo viên theo môn học, cấp học.

Tổng số giáo viên: 19 trong đó: Giáo viên tiểu học: 14, tiếng Anh: 02, Âm nhạc 0, Thể dục: 01; Mỹ thuật: 01, Tin học và công nghệ: 01

c) Nhu cầu bồi dưỡng, tập huấn để đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.

Tổ chức tập huấn các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương

2. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Có 12 Phòng học; 05 phòng bộ môn; 01 thư viện; 02 sân chơi, bãi tập.
- Đáp ứng đủ bàn ghế, thiết bị dạy học, công nghệ thông tin, hạ tầng phục vụ dạy học 2 buổi/ngày.

- Có 01 nhà bếp, 01 nhà ăn đủ cơ sở vật chất cho học sinh ăn, nghỉ bán trú.

3. Về chương trình và kế hoạch giáo dục theo cấp học

- Thời khóa biểu dạy học: 9 buổi/tuần, 32 tiết/tuần, phân bố buổi 1 và buổi 2.
- Nội dung buổi 2: ôn tập, phụ đạo, bồi dưỡng, hoạt động trải nghiệm, STEM/STEAM, văn hóa - nghệ thuật, kỹ năng sống, thể thao...

(có thời gian biểu và khoá biểu kèm theo)

Linh hoạt trong tổ chức, đảm bảo không quá tải, phù hợp tâm sinh lý học sinh.

IV .TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu kinh phí tổ chức dạy học 2 buổi/ngày để tham mưu UBND xã, để có phương án đầu tư bảo đảm các điều kiện dạy học 2 buổi/ngày.

- Khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 trước khi bắt đầu năm học mới để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Thực hiện kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm rõ lộ trình triển khai thực hiện, rõ nguồn lực, rõ nội dung và phương pháp dạy học, rõ trách nhiệm của các chủ thể, rõ kết quả và chất lượng giáo dục, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; bố trí số lượng buổi 1 trong tổng số buổi học/tuần bảo đảm đủ số tiết/tuần của các môn học và hoạt động giáo dục quy định tại Chương trình GDPT; bố trí tiết học của buổi 1 và buổi 2 linh hoạt, phù hợp với điều kiện của nhà trường, không gây áp lực cho học sinh; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các lực lượng xã hội trên địa bàn trong quá trình triển khai dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Công khai kế hoạch, nội dung, thời khóa biểu dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh, phụ huynh và trên trang thông tin của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, phụ huynh và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg và các nội dung hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày tại Văn bản này; thực hiện

trách nhiệm giải trình với cơ quan quản lý, các lực lượng xã hội khi có yêu cầu.

- Tổ chức ăn trưa, nghỉ trưa cho học sinh theo các quy định về an toàn trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Thực hiện xã hội hóa giáo dục theo quy định của pháp luật để các cá nhân để cùng tham gia vào các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm hỗ trợ việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch, theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp ý kiến từ các tổ chuyên môn, giáo viên, báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất giải pháp, kiến nghị lên cơ quan quản lý giáo dục cấp trên để được hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2025-2026 của trường PTDTBT Tiểu học Hẹ Muông đề nghị các tổ chuyên môn, giáo viên nghiên túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND xã;
- BGH, tổ trưởng CM;
- CB,GV,NV trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



THỜI KHÓA BIỂU HỌC NĂM HỌC 2025-2026 TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC HỆ MUÔNG (08.09.2025)

Thứ		Tiết	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Khối 6
Hai	S	1	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
		2	Toán	T. Việt	Toán	Toán	Toán	Toán
		3	T. Việt	HĐTN.	T. Việt	T. Việt	Công nghệ	T. Việt
		4	T. Việt	Toán	M.thuật	LS&ĐL	T. Việt	T. Anh
	C	1	TN-XH.	T. Việt	T. Việt	K. học	T. Anh	LS.&ĐL
		2	T. Việt	TCTV	Củng cố KT	GDĐP	T. Anh	K. học.
		3	T. Việt	Độc	T. Anh	Độc	K. học	GDĐP
Ba	S	1	GDTC	Toán	Toán	T. Anh	Toán	Toán
		2	GDTC	T. Việt	T. Việt	HĐTN	T. Việt	T. Anh
		3	T. Việt	T. Anh	HĐTN	Toán	GDTC	T. Việt
		4	T. Việt	T. Việt	T. Anh	T. Việt	Tin học.	T. Việt
	C	1	T. Việt	Đạo đức.	Âm nhạc	T. Việt	M.thuật	GDTC.
		2	Độc	T. Việt	TN&XH	T. Việt	T. Anh	GDTC
		3	Củng cố KT	TN-XH.	GDĐP	K. học.	T. Anh	Âm nhạc
Tư	S	1	Toán	GDTC	Toán	LS&ĐL	Âm nhạc	Công nghệ
		2	T. Việt	Toán	T. Việt	T. Việt	Toán	Tin học.
		3	Âm nhạc	T. Việt	GDTC	Toán	T. Việt	Toán
		4	HĐTN	TN-XH.	GDTC	T. Việt	T. Việt	T. Việt
	C	1	M.thuật .	Âm nhạc	Đạo đức.	Đạo đức.	LS&ĐL	T. Việt
		2	GDĐP	Củng cố KT	Độc	Công nghệ	LS&ĐL	Độc
		3	T. Anh	GDĐP	TN&XH	Âm nhạc	Độc	K. học
Năm	S	1	T. Việt	Toán	Toán	T. Việt	Toán	Toán
		2	T. Việt	T. Việt	T. Việt	M.thuật	T. Việt	T. Việt
		3	Đạo đức.	T. Việt	T. Anh	GDTC	T. Việt	M.thuật
		4	Toán	T. Anh	T. Việt	Toán	GDTC	HĐTN
	C	1	T. Việt	GDTC	TCTV	T. Anh	Đạo đức.	LS.&ĐL
		2	TCTV	T. Việt	Tin học	T. Anh	K. học	T. Việt
		3	Củng cố KT	Củng cố KT	Công nghệ	GDTC	GDĐP	Đạo đức
Sáu	S	1	T. Việt	M.thuật	T. Anh	Tin học	Toán	T. Anh
		2	TN-XH.	Toán	Toán	Toán	T. Việt	T. Anh
		3	T. Anh	T. Việt	T. Việt	T. Anh	HĐTN	Toán
		4	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN

TT	Hoạt động giáo dục		Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
			Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
I. Môn học và hoạt động giáo dục																	
1	Tiếng Việt		420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán		105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Tiếng Anh		0			0			140	72	68	140	72	68	140	72	68
4	Đạo đức		35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	TN&XH		70	36	34	70	36	34	70	36	34	0			0		
6	LS&ĐL		0			0			0			70	36	34	70	36	34
7	Khoa học		0			0			0			70	36	34	70	36	34
8	Tin học		0			0			35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Công Nghệ		0			0			35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	GDTC		70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Nghệ thuật	Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
		Mĩ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	Hoạt động trải nghiệm	Chào cờ	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
		HĐCĐ/NGLL	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
		SHL	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
14	Tăng cường Tiếng Việt		35	18	17	35	18	17	35	18	17	0			0		
15	Đọc sách tại thư viện		35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
16	Giáo dục địa phương		22	12	10	22	12	10	22	12	10	22	12	10	22	12	10
II. Môn học tự chọn																	
1	Tiếng dân tộc thiểu số																
2	Tiếng Anh		70	36	34	70	36	34									
TỔNG																	
Tổng số tiết/năm học (không kể các môn học tự chọn)			967	498	469	967	498	469	1072	552	520	1107	570	537	1107	570	537
Số tiết trung bình/tuần (Không kể các môn học tự chọn)			28			28			31			32			32		
Số tiết tự chọn/tuần			2			2			0			0			0		
Số tiết củng cố, tăng cường/tuần			2			2			1								
Số tiết/tuần			32			32			32			32			32		
Số buổi dạy/ tuần			9			9			9			9			9		
Tổng số tiết/ năm học			1.107			1.107			1.107			1.107			1.107		

CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	Khai giảng năm học mới; giới thiệu về truyền thống nhà trường.	Tập trung toàn trường; Theo lớp	Sáng ngày 5/9/2025	BGH; TPTĐ GVCN	Ban ĐDCMHS; GV các môn chuyên.
	HĐTN	- Giao lưu văn chào mừng 80 năm Quốc khánh 2/9/1945-2/9/2025	Tập trung toàn trường	Chiều thứ năm ngày 4/9/2025	BGH; TPTĐ GV toàn trường	Ban ĐDCMHS; Đoàn TNCSHCM xã; Nhân viên nhà trường
Tháng 10	HĐTN	- Tổ chức Tết Trung Thu cho học sinh.	Tập trung toàn trường	Chiều thứ hai ngày 6/10/2025 (15/8 Âm lịch)	BGH; TPTĐ GV toàn trường	Ban ĐDCMHS; Đoàn TNCSHCM xã; Nhân viên nhà trường
	Truyền thống nhà trường	Sinh hoạt truyền thống về ngày Bác Hồ gửi lá thư cuối cùng cho ngành GD (15/10/1968)	Tập trung toàn trường	Sáng thứ tư ngày 15/10/2025 (30 phút đầu giờ)	Tổng phụ trách đội	BGH, GVCN, GVBM
	HĐTN	Giao lưu văn nghệ; vẽ tranh; làm thiệp chúc mừng mẹ và cô nhân ngày 20/10	Tập trung toàn trường; theo khối lớp	Sáng thứ hai ngày 20/10/2025 (30 phút đầu giờ)	TPTĐ, GVCN	BGH, GVBM, NV
Tháng 11	Kính yêu thầy giáo, cô giáo	Kỉ niệm ngày 20/11; Hội diễn văn nghệ	Tập trung toàn trường	Thứ năm ngày 20/11/2025	BGH, TPTĐ, GV âm nhạc.	Ban ĐDCMHS
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Nghe kể chuyện về truyền thống lịch sử dân tộc. - Thi tìm hiểu truyền thống anh hùng của Quân đội NDVN.	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai ngày 22/12/2025 (30 phút đầu giờ)	Tổng phụ trách đội	- Đại diện Hội cựu chiến binh xã; BGH, GV, NV.
Tháng 1	HĐTN	- Tổ chức Chợ xuân - Trao quà tết cho HS có HCKK	Tập trung toàn trường	Thứ sáu ngày 30/01/2026 (12/12 Âm lịch)	BGH; TPTĐ GV,NV toàn trường.	- Ban ĐDCMHS - Các lực lượng hỗ trợ, tài trợ...
Tháng 2	Đảng quang vinh	Kỉ niệm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 3/2	Tập trung toàn trường	Thứ hai ngày 2/02/2026 (30 phút đầu giờ)	BGH; TPTĐ GV,NV toàn trường.	- Ban ĐDCMHS - Đại biểu đảng ủy xã
Tháng 3	HĐTN	- Làm thiệp chúc mừng cô, mẹ, bà nhân ngày Quốc tế	Tập theo lớp	Thứ sáu ngày 6/3/2026 (35 phút)	Giáo viên	Ban ĐDCMHS

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
		phụ nữ 8/3.		SHL)		
Tháng 4	HĐTN	Thi tìm hiểu về truyền thống lịch sử dân tộc	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai ngày 27/4/2026 (30 phút)	PHT; TPTĐ	GVCV, GVBM
Tháng 5	HĐTN	- Tham quan di tích lịch sử Điện Biên Phủ; thăm hỏi gia đình có công với cách mạng.	Tập trung	Chủ nhật ngày 3/5/2026	CBGVNV, Ban chỉ huy liên đội	- Ban ĐDCMHS - Đại diện lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể xã.